

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh mục đặt hàng đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia
để tuyển chọn thực hiện trong kế hoạch năm 2015**

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Xét kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia năm 2015 tại Biên bản họp đề ngày 30/5/2015 được thành lập tại Quyết định số 1133/QĐ-BKHCN ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Biên bản họp đề ngày 01/6/2015 được thành lập tại Quyết định số 1134/QĐ-BKHCN ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

Theo đề nghị của các ông Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp, Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội và Tự nhiên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục đặt hàng 06 đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia:

Đề tài 1: "Luận cứ khoa học nhằm hài hòa mối quan hệ giữa bảo tồn đa dạng sinh học với sinh kế bền vững và phát triển kinh tế - xã hội ở khu dự trữ sinh quyển Cù Lao Chàm - Hội An";

Đề tài 2: "Nghiên cứu xây dựng mô hình phát triển du lịch gắn với bảo tồn đa dạng sinh học tại khu dự trữ sinh quyển Kiên Giang";

Đề tài 3: "Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí và qui trình giám sát đánh giá hiệu quả quản lý các khu dự trữ sinh quyển của Việt Nam";

Đề tài 4: "Nghiên cứu xây dựng mô hình bảo tàng thiên nhiên - văn hóa mở tại khu dự trữ sinh quyển Tây Nghệ An";

Đề tài 5: "Nghiên cứu xây dựng cơ chế kết hợp giữa bảo tồn cảnh quan đa dạng sinh học và không gian văn hóa tại khu dự trữ sinh quyển Lang Biang";

Đề tài 6: "Nghiên cứu đánh giá diễn thế phục hồi hệ sinh thái rừng và đề xuất giải pháp bảo tồn tại khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai", để tuyển chọn thực hiện trong kế hoạch năm 2015 (Chi tiết trong Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp phối hợp với Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội và Tự nhiên, tổ chức thông báo danh mục đặt hàng nêu tại Điều 1 trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia tuyển chọn.

Giao cho các ông Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội và Tự nhiên, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá hồ sơ đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia đăng ký tham gia tuyển chọn theo quy định hiện hành và báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về kết quả tuyển chọn.

Điều 3. Các ông Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp, Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội và Tự nhiên, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Vụ KHTH.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Phạm Công Tạc

**DANH MỤC 06 ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA ĐẶT HÀNG
ĐỀ TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TRONG KẾ HOẠCH NĂM 2015**

(Kèm theo Quyết định số 1580/QĐ-BKHCN ngày 25 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

| TT | Tên đề tài | Định hướng mục tiêu | Yêu cầu đối với kết quả | Phương thức tổ chức thực hiện |
|----|---|--|---|-------------------------------|
| 1 | Luận cứ khoa học nhằm hài hòa mối quan hệ giữa bảo tồn đa dạng sinh học với sinh kế bền vững và phát triển kinh tế - xã hội ở khu dự trữ sinh quyển Cù Lao Chàm - Hội An. | <p>1. Có được luận cứ khoa học nhằm hài hòa mối quan hệ giữa bảo tồn đa dạng sinh học với sinh kế bền vững và phát triển kinh tế - xã hội.</p> <p>2. Có được mô hình quản lý, phục hồi và sinh kế sử dụng tài nguyên đa dạng sinh học với sự tham gia của doanh nghiệp và cộng đồng.</p> <p>3. Đề xuất được giải pháp bảo tồn và phát triển tài nguyên gắn với sinh kế cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội ở khu dự trữ sinh quyển.</p> | <p>1. Cở sở dữ liệu đầy đủ và cập nhật về đa dạng sinh học, hiện trạng và mâu thuẫn trong sử dụng, quản lý tài nguyên ở khu dự trữ sinh quyển Cù Lao Chàm - Hội An.</p> <p>2. Các báo cáo phân tích mâu thuẫn và bất cập trong quản lý và sử dụng tài nguyên ở khu dự trữ sinh quyển.</p> <p>3. Các báo cáo định giá kinh tế và đánh giá tiềm năng sinh kế phản ánh đúng đặc thù của địa phương và dự báo nhu cầu khai thác, sử dụng và quản lý đa dạng sinh học.</p> <p>4. Luận cứ khoa học nhằm hài hòa mối quan hệ giữa bảo tồn đa dạng sinh học với sinh kế bền vững và phát triển kinh tế - xã hội.</p> <p>5. Mô hình thử nghiệm mang lại hiệu quả kinh tế - sinh thái và có thể nhân rộng.</p> <p>6. Giải pháp bảo tồn và phát triển tài nguyên gắn với sinh kế cộng đồng và phát triển kinh tế xã hội ở khu dự trữ sinh quyển (có tính khả thi và có phân kỳ thực hiện).</p> | Tuyển chọn |

| | | | | |
|---|--|---|---|------------|
| 2 | <p>Nghiên cứu xây dựng mô hình phát triển du lịch gắn với bảo tồn đa dạng sinh học tại khu dự trữ sinh quyển Kiên Giang.</p> | <p>Xác lập được mô hình phát triển du lịch gắn với bảo tồn đa dạng sinh học tại khu dự trữ sinh quyển Kiên Giang.</p> | <ol style="list-style-type: none"> 1. Cơ sở lý luận và thực tiễn của mô hình phát triển du lịch gắn với bảo tồn đa dạng sinh học (gọi tắt là “mô hình”) tại khu dự trữ sinh quyển. 2. Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho mô hình tại khu dự trữ sinh quyển Kiên Giang. 3. Luận cứ xác định các hợp phần của mô hình, mối quan hệ giữa các hợp phần của mô hình. 4. Báo cáo tổng quan về khu dự trữ sinh quyển Kiên Giang, thực trạng phát triển du lịch, mối quan hệ giữa phát triển du lịch với bảo tồn đa dạng sinh học và những vấn đề đặt ra. 5. Mô hình, các điều kiện vận hành và thực hiện mô hình trong thực tiễn (01 mô hình gắn với khu bảo tồn biển Phú Quốc và 01 mô hình gắn với vườn quốc gia Phú Quốc). 6. Cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học và hoạt động phát triển du lịch cập nhật đối với khu dự trữ sinh quyển Kiên Giang. | Tuyển chọn |
| 3 | <p>Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí và qui trình giám sát đánh giá hiệu quả quản lý các khu dự trữ sinh quyển của Việt Nam.</p> | <p>Xây dựng được bộ tiêu chí và quy trình giám sát khoa học, hiện đại, phù hợp với điều kiện Việt Nam nhằm phục vụ quản lý bền vững các khu dự trữ sinh quyển của Việt Nam.</p> | <ol style="list-style-type: none"> 1. Bộ tiêu chí giám sát đánh giá hiệu quả quản lý các khu dự trữ sinh quyển của Việt Nam. 2. Quy trình giám sát đánh giá hiệu quả quản lý các khu dự trữ sinh quyển của Việt Nam. 3. Đánh giá thử nghiệm ở một khu dự trữ sinh quyển. | Tuyển chọn |

| | | | | |
|---|---|---|---|------------|
| 4 | <p>Nghiên cứu xây dựng mô hình bảo tàng thiên nhiên - văn hóa mở tại khu dự trữ sinh quyển Tây Nghệ An.</p> | <p>Xây dựng được mô hình bảo tàng thiên nhiên - văn hóa mở đáp ứng mục đích bảo tồn, du lịch, nghiên cứu, giáo dục và có tác động lan tỏa lên hệ thống các khu dự trữ sinh quyển của cả nước.</p> | <ol style="list-style-type: none"> 1. Mô hình bảo tàng thiên nhiên - văn hóa được quy hoạch không gian, bố cục xây dựng đảm bảo tính hiện đại và truyền thống. 2. Một số mẫu vật, tài liệu sưu tầm tiêu biểu về tự nhiên và văn hóa khu vực, đáp ứng yêu cầu của bảo tàng. 3. Giải pháp lưu giữ và trưng bày, thông tin, truyền thông hướng dẫn nghiên cứu, du lịch và giáo dục. | Tuyển chọn |
| 5 | <p>Nghiên cứu xây dựng cơ chế kết hợp giữa bảo tồn cảnh quan đa dạng sinh học và không gian văn hóa tại khu dự trữ sinh quyển Lang Biang.</p> | <p>Đề xuất được các cơ chế kết hợp hài hòa giữa cảnh quan đa dạng sinh học và không gian văn hóa của khu dự trữ sinh quyển Lang Biang, phục vụ phát triển bền vững.</p> | <ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo về hiện trạng và bất cập của việc kết hợp giữa bảo tồn cảnh quan đa dạng sinh học và không gian văn hóa tại khu dự trữ sinh quyển Lang Biang. 2. Báo cáo kiến nghị cơ chế kết hợp giữa bảo tồn cảnh quan đa dạng sinh học và không gian văn hóa có tính khoa học và khả thi cao. 3. Thử nghiệm áp dụng cơ chế và đánh giá hiệu quả cho khu dự trữ sinh quyển Lang Biang. | Tuyển chọn |
| 6 | <p>Nghiên cứu đánh giá diễn thế phục hồi hệ sinh thái rừng và đề xuất giải pháp bảo tồn tại khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai.</p> | <p>Lựa chọn được các hệ sinh thái rừng đã phục hồi để chuyển sang hệ thống rừng đặc dụng cho khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai.</p> | <ol style="list-style-type: none"> 1. Các loại diễn thế phục hồi hệ sinh thái rừng được đánh giá, lựa chọn và sắp xếp thành các nhóm đặc trưng. 2. Các giải pháp bảo tồn và khả năng chuyển các hệ sinh thái rừng phục hồi sang hệ thống rừng đặc dụng khi cần thiết. | Tuyển chọn |

